

HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM
LÊ THÀNH LÂN

ĐỐI CHIẾU LỊCH DƯƠNG
VỚI LỊCH ÂM - DƯƠNG CỦA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC
2030 NĂM (0001 - 2030)

SOLAR CALENDAR COMPARISON WITH
VIETNAMESE AND CHINESE LUNISOLAR CALENDAR 2030 YEARS (0001 – 2030)

越南和中國 2030年 (0001-2030) 陽曆與農曆對照

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V-TO / 2126



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
Hà Nội – 2007

SOLAR CALENDAR COMPARISON WITH
VIETNAMESE AND CHINESE LUNISOLAR CALENDAR 2030 YEARS (0001 – 2030)

CONTENTS

Contents (in Vietnamese, in English, in Chinese)	V
Forward (in English, in Vietnamese, in Chinese)	IX
Preface (in Vietnamese, in English, in Chinese)	XI
Guidelines	XVII
Codes (in Vietnamese, in English, in Chinese)	XXII
Brief instruction (in Vietnamese, in English, in Chinese)	XXIV
Pictures	XXVII
Part one. Chinese calendar from 1 st to 1543 rd year	1
Part two. Vietnamese and Chinese calendar from 1544 th to 2030 th year	523
Chapter I. From 1544 th to 1630 th year there are two: 1) the Lê's, and 2) the Ming's calendars	523
Codes (in Vietnamese, in English, in Chinese)	564
Chapter II. From 1631 st to 1801 st year there are three: 1) the Lê's, Tây Sơn's; 2) the Cochinchina's; and 3) the Ming's, Qing's calendars	565
Codes (in Vietnamese, in English, in Chinese)	716
Chapter III. From 1082 nd to 2030 th year there are two: 1) the Vietnamese, and 2) the Chinese calendars	717
Codes (in Vietnamese, in English, in Chinese)	834
Part three. Appendixes	835
Appendix 1. Two perpetual calendars	835
Appendix 2. New discoveries on the Vietnamese chronology (in Vietnamese)	855
Appendix 2. New discoveries on the Vietnamese chronology (in English)	862
Author's works	873
References	879
Codes (in Vietnamese, in English, in Chinese)	833